

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 23/2020/DS-GĐT

Ngày 17-4-2020

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh;

Các thẩm phán: Ông Đặng Kim Nhân và ông Lê Tự;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Ba - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:*** Bà Bùi Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

* Nguyên đơn: Bà Ngô Thị V; địa chỉ: Thôn 7, xã Trà Tân, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: Thôn Tây Yên, xã Tam Đàn, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại Đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2017, nguyên đơn là bà Ngô Thị V trình bày:*

Ngày 23/4/2016 bà Nguyễn Thị T có mượn của bà Ngô Thị V số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng y, có giấy mượn tiền viết tay). Lý do: bà T chịu trách nhiệm xin việc cho con gái bà V là cháu Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; trú tại: thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Theo thỏa thuận, nếu bà T không xin được việc cho cháu H thì hoàn trả lại cho bà V số tiền trên. Nhưng đến nay bà T vẫn không xin được việc và cũng không hoàn trả lại tiền cho bà V. Do vậy, bà V đã làm việc với nhà trường nơi bà T đang công tác. Tại biên bản làm việc của trường bà T thừa nhận nợ và đồng ý sẽ trả số tiền trên cho bà V trong thời gian từ ngày 20/7/2017 đến ngày 30/7/2017. Tuy nhiên, hết thời hạn trên

bà T vẫn không trả, do vậy bà V khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam để yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà T trả cho bà số tiền trên.

2. Bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Tôi thừa nhận có mượn của bà Nguyễn Thị V số tiền 50.000.000 đồng như bà V trình bày là đúng. Nhưng do hoàn cảnh gia đình hiện nay đang khó khăn nên chưa thể trả số tiền trên cho bà V. Đề nghị Tòa án cho thêm thời gian để trả dứt điểm số tiền trên.

** Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam quyết định:*

- Bà Nguyễn Thị T chịu trách nhiệm trả cho bà Ngô Thị V số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án, án phí theo quy định của pháp luật.

- Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 10/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 20/01/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị Quyết định dân sự nêu trên; đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam, chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2017 và quá trình giải quyết vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam; nguyên đơn bà Ngô Thị V và bị đơn bà Nguyễn Thị T đều thừa nhận vào ngày 23/4/2016, bà Nguyễn Thị T mượn của bà Ngô Thị V số tiền là 50.000.000 đồng để bà T xin việc cho cháu Nguyễn Thị H - là con bà V và cam kết nếu không xin được việc thì bà T hoàn trả lại số tiền 50.000.000 đồng cho bà V.

[2]. Trên cơ sở thừa nhận nêu trên và thỏa thuận tại Biên bản hòa giải thành ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân huyện P ban hành Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018. Tuy nhiên, theo lời khai của bà T tại các bản tự khai, các biên bản hỏi cung và bản kết luận điều tra số 46/KLĐT-CSĐT ngày 01/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam thể hiện: Mặc dù, bà Nguyễn Thị T không có khả năng xin

việc làm và xin vào biên chế các cơ quan nhà nước nhưng Nguyễn Thị T nói dối với nhiều người (*trong đó có bà Ngô Thị V*) là T quen biết với nhiều lãnh đạo cấp tỉnh, có khả năng lo thi đậu vào biên chế hoặc xin được việc và đã xin việc được cho nhiều người để cho những người bị hại tin tưởng giao tiền cho Nguyễn Thị T. Sau khi nhận được tiền của các bị hại; trong đó có nhận số tiền 50.000.000 đồng của nguyên đơn bà Ngô Thị V vào ngày 23/4/2016, Nguyễn Thị T không thực hiện xin việc mà chiếm đoạt số tiền đã nhận vào mục đích cá nhân: *“Cũng trong khoảng thời gian giữa năm 2016, chị V (ở Tr, B) có đến gặp tôi để nhờ tôi xin giúp cho con chị V vào dạy mầm non tại huyện B. Tôi đồng ý, rồi yêu cầu chị V đưa cho tôi số tiền là 50.000.000 đồng để làm kinh phí tôi lo xin việc giúp cho chị V. Chị V đồng ý đưa tiền cho tôi. Sau khi nhận tiền của chị V, tôi không việc giúp cho chị V mà chiếm đoạt số tiền đó để tiêu xài cá nhân hết”*.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị T đối với bà Ngô Thị V đã cấu thành tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng Tòa án nhân dân huyện P giải quyết bằng vụ kiện dân sự là không khách quan, toàn diện và không đúng quy định của pháp luật.

Mặt khác, hiện nay Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bà Nguyễn Thị T về tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 về những hành vi trên tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/2020/HS-QĐ ngày 05/02/2020, yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi chiếm đoạt số tiền 50.000.000 đồng của bà Ngô Thị V đối với bà Nguyễn Thị T.

Do đó, chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 10/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 20/01/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam để giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343; Điều 345 và Điều 349 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam để chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tỉnh Quảng Nam giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

2. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Chánh án TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân tỉnh Quảng Nam;
- TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP (VP); Phòng GDKT về DS-LĐ-KDTM; lưu HS.

**TM.ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phước Thanh